

Bản án số: 12/2020/HNGĐ-ST

Ngày 15 tháng 6 năm 2020

V/v "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Kim Thành

Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Trà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng:
Ông Đoàn Hải Nam - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 15 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 65/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2020 về tranh chấp "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số: 25/2020/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị Hồng T**, sinh năm: 1991

Địa chỉ: Số 75 đường Đ, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng. (Có mặt).

- *Bị đơn:* Ông **Nguyễn L**, sinh năm: 1986

Địa chỉ: Phòng 604 chung cư C, tổ 97 phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

-Tại đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hồng T trình bày:

Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Hồng T và ông Nguyễn L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận kết hôn số 43, Quyền số I/2011 ngày 16/5/2011. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại tổ 45 phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng.

Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng về quan điểm sống dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã. Ông bà đã sống ly thân từ năm 2017 cho đến nay. Bà Nguyễn Thị Hồng T xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn L.

Về con chung: Bà Nguyễn Thị Hồng T xác định bà và ông Nguyễn L có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Ái L, sinh ngày 11/10/2011. Hiện nay con chung đang sống với bà Nguyễn Thị Hồng T. Khi Tòa án giải quyết ly hôn bà yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu ông Nguyễn L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị Hồng T xác định bà và ông Nguyễn L không có tài sản chung và nợ chung.

-Bị đơn ông Nguyễn L đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng và triệu tập hợp lệ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự, tuy nhiên ông vắng mặt, không có ý kiến.

-Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng:

Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã tuân theo đúng pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử.

Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Thư ký đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình được quy định tại khoản 5 Điều 51 Bộ luật tố tụng dân sự.

Từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến thời điểm mở phiên tòa, người tham gia tố tụng là nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt đã không chấp hành các quy định của pháp luật.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Hồng T đối với ông Nguyễn L: Về hôn nhân: Cho bà Nguyễn Thị Hồng T được ly hôn với ông Nguyễn L. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Ngọc Ái L cho bà Nguyễn Thị Hồng T trực tiếp nuôi dưỡng, bà Thanh không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đề cập đến; Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Hồng T xác định không có nên đề nghị Tòa án không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi đại diện Viện Kiểm sát phát biểu quan điểm. Sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung*” là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2]. Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Bị đơn ông Nguyễn L cư trú tại tổ 97 phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.3]. Bị đơn ông Nguyễn L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa không có lý do nên Hội đồng xét xử vắng bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Hồng T và ông Nguyễn L xác lập trên cơ sở tự nguyện, đủ điều kiện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước thẩm quyền là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Bà Nguyễn Thị Hồng T xác định trong quá trình chung sống giữa vợ chồng ông bà phát sinh mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống dẫn đến thường xuyên xảy ra cãi vã, ông bà đã sống ly thân 03 năm.

Theo xác minh tại địa phương, từ năm 2018 đến nay bà T và ông L không còn sống chung, ông L chuyển đến nơi khác cư trú, bà T một mình nuôi con nhỏ. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng, triệu tập hợp lệ nhưng ông Nguyễn L vẫn vắng mặt không có lý do, việc ông L không đến Tòa án trình bày ý kiến, không tham gia hòa giải, không tham gia phiên tòa cho thấy ông không muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng. Hội đồng xét xử thấy rằng đời sống chung giữa bà Nguyễn Thị Hồng T và ông Nguyễn L đã không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Hồng T phù hợp Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình, nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà Nguyễn Thị Hồng T được ly hôn với ông Nguyễn L.

[2.2]. Về con chung: Bà Nguyễn Thị Hồng T xác định vợ chồng bà có 01 con chung chưa thành niên. Khi ly hôn bà có nguyện vọng được nuôi con chung. Ông Nguyễn L vắng mặt không có yêu cầu về việc nuôi con.

Hội đồng xét xử xét thấy: Bà Nguyễn Thị Hồng T có đủ điều kiện nuôi con. Trong thời gian trước đây và hiện nay con chung đều do bà Nguyễn Thị Hồng T nuôi dưỡng và đảm bảo tốt về mọi mặt. Con chung đã trên 07 tuổi và cũng có nguyện vọng được ở với mẹ. Căn cứ vào Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu nuôi con chung của bà Nguyễn Thị Hồng T, giao con cho bà trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung thành niên.

[2.3]. Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Nguyễn Thị Hồng T không yêu cầu ông Nguyễn L cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về tài sản chung và nợ chung: bà Nguyễn Thị Hồng T xác định bà và ông Nguyễn L không có, ông Nguyễn L vắng mặt nên không có ý kiến do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì bà Nguyễn Thị Hồng T phải chịu 300.000 đồng án phí tranh chấp hôn nhân và gia đình.

[4]. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự, bà T có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ông L vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

[5]. Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình; Điểm a khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 266, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung*” của bà Nguyễn Thị Hồng T đối với ông Nguyễn L

1. Về hôn nhân:

Bà Nguyễn Thị Hồng T được ly hôn với ông Nguyễn L.

2. Về con chung:

Giao con chung Nguyễn Ngọc Ái L, sinh ngày 11/10/2011 cho bà Nguyễn Thị Hồng T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung thành niên.

Ông Nguyễn L không cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung, cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con.

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị Hồng T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm bà Nguyễn Thị Hồng T đã nộp theo biên lai thu số: 0008573 ngày 17 tháng 10 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận H, thành phố Đà Nẵng.

4. Bà Nguyễn Thị Hồng T có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Ông Nguyễn L vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận H;
- UBND phường T;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Thúy Hằng